

# ÔI ĐIỀU SUY NGHĨ VỀ PHƯƠNG PHÁP VÀ CÁC NGUYÊN TẮC GIẢNG DẠY TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG

BÙI THANH QUẤT

Đại học KH Xã hội & Nhân văn - ĐHQGHN.

rõrõ hết phải xác định cho tường minh "phương pháp" là gì?

Theo chúng tôi quan niệm, phương pháp là cách thức hoạt động mà chủ thể phải thực hướng tới đối tượng xác định nhằm đạt mục tiêu đã được định trước.

ia của cụm từ "cách thức hoạt động" ở đây xin hiểu như một tổ hợp được cấu thành từ số yếu tố cơ bản sau:

- .1 Bộ công cụ (hay các phương tiện) được sử dụng trong hoạt động.
- .2 Hệ các nguyên lý hay các nguyên tắc cơ bản phải tuân theo để vận hành được (hay để ứng dụng được) bộ công cụ đó.
- .3 Hệ các thao tác phải được thực hiện (hay là phải diễn ra) với bộ công cụ và hệ thống nguyên tắc vận hành trên, để tác động tới được đối tượng, nhằm đạt tới mục đích đã được trước.

ậy cái gì quy định phương pháp? Có lẽ phương pháp được quy định bởi một số yếu tố sau đây:

2.1 Chủ thể hoạt động. Như dân gian thường nói: "Nồi tròn úp vung tròn, nồi méo úp g méo. Con anh nào khéo thì nồi méo vẫn úp được vung tròn". Như vậy "Chủ thể nào - phương pháp ấy".

2.2 Đối tượng của hoạt động, bởi "không ai lấy dao mổ bò để giết chim sẻ, cũng không lấy đồ giết chim sẻ để đi mổ bò". Vì vậy "đối tượng nào - phương pháp ấy".

2.3 Mục tiêu của hoạt động, ví như đối với trẻ em, người xưa vẫn dạy: "Thương cho vẹt, cho ăn". Cũng đối tượng là trẻ em thôi, nhưng mục tiêu khác, phương pháp khác. Vì thế c tiêu này - phương pháp ấy".

2.4 Nội dung của hoạt động, đúng như Hegel đã nói: "Phương pháp chính là sự vận động nội tại của nội dung". Và do vậy "nội dung nào - phương pháp ấy".

2.5 Và yếu tố thứ 5 quyết định phương pháp - đó là lý luận. Bởi vì tất cả các điều nói không tự nó trực tiếp chuyển hóa thành phương pháp như nước lỏng tự bốc hơi hoặc tự tụ lại thành mây được, mà chỉ khi nào những điều ấy được con người ý thức tới, nghĩa là nhận thức về chúng và cao hơn nữa - có lý luận về chúng, thì người ta mới có được phương pháp đúng và nghĩa triết học của thuật ngữ này, còn nếu không, thì nhiều lắm thì cũng chỉ mò mò hay làm theo kinh nghiệm mà thôi. Như thế, "lý luận nào - phương pháp ấy". "Lý luận" ở đây là chúng tôi muốn đề cập tới cái mà chúng ta hay gọi là vấn đề quan hệ giữa "phương pháp luận" và "phương pháp".

hững vấn đề đặt ra khi nghiên cứu về "Phương pháp và các nguyên tắc giảng dạy triết học Mác - Lenin trong các trường Đại học và Cao đẳng" hiện nay:

Từ tổng thể những điều nêu trên đây mà nhìn nhận, thì chúng ta thấy ngay rằng:

3.1 Khi chưa có "Lý luận đúng đắn về phương pháp giảng dạy Triết học Mác-Lê-nin" thì chúng ta chưa thể đích thực có phương pháp giảng dạy Triết học Mác - Lê-nin" một hữu hiệu, một cách đúng đắn; nghĩa là chưa giải quyết được vấn đề nêu ở mục 2.5, thì thể nào có câu trả lời, chưa thể có lời giải đáp cho các vấn đề nêu ở các mục 1.1; 1.2 và được.

3.2 Nhưng chỉ có thể giải quyết được vấn đề 2.5 nếu chúng ta đã làm sáng tỏ được đề 2.4, tức là vấn đề cốt yếu nhất: vấn đề nội dung của Triết học Mác - Lê-nin. Chẳng chưa thể giảng dạy Triết học Mác - Lê-nin nếu chưa rõ:

3.2.1. Giảng dạy Triết học Mác - Lê-nin là giảng dạy cái gì? Là giảng lý luận hay g dạy phương pháp? hay là cả hai?

3.2.2. Vậy Triết học Mác - Lê-nin là gì? Phải chăng, như Lê-nin nói, "Mác không d Logic học với chữ L viết hoa, mà để lại logic học trong Tư bản luận...", nhưng Mác vẫn d Triết học với chữ T viết hoa? Và chúng ta cứ lấy sẵn Triết học ấy mà giảng, mà dạy; ha không phải thế?

Thế thì, chăng hạn, "Vấn đề cơ bản" của Triết học Mác - Lê-nin có phải vẫn "là v quan hệ giữa vật chất và ý thức" như nó đã từng là vấn đề cơ bản của mọi triết học từ t cho tới nay" "nhất là triết học hiện đại" (đương thời Ăng ghen) hay không? Hay là, chủ n duy vật Mác-xít đã là chủ nghĩa duy vật mới, khác về chất so với: mọi chủ nghĩa duy v trước cho tới nay, kể cả chủ nghĩa duy vật Phơ-bách", thì vấn đề cơ bản của cái Triết họ cũng phải là một vấn đề gì đó mới, khác về chất so với "vấn đề cơ bản của mọi triết học cả triết học đương thời Ăng ghen rồi? và nếu thế, thì đó là vấn đề gì? v.v... và như vậy:

3.3 Mục tiêu giảng dạy Triết học Mác - Lê-nin mà chúng ta theo đuổi là gì? Tức là làm rõ vấn đề 2.3 và,

3.4 Đối tượng mà chúng ta giảng dạy là ai? "là sinh viên". Vậy "sinh viên nào?" Họ thế nào" (đó là vấn đề 2.2). Và, cuối cùng,

3.5 "Ai" là chủ thể? Chúng ta? - Chúng ta là người như thế nào - "Ai - chủ thể nào sẽ hiện việc giảng dạy này?" có cần phải giảng dạy Triết học Mác - Lê-nin cho những người hay không? ("Nhà giáo dục trước hết cũng phải được giáo dục" - đó là vấn đề 2.1). Đ một số vấn đề có tính chất lý luận được đặt ra khi nghiên cứu về phương pháp và phương giảng dạy Triết học Mác - Lê-nin.

**4. Từ cách đặc vấn đề như trên đây, chúng tôi xin đi vào một số khía cạnh cụ thể những vấn đề được đặt ra ấy để từ đó làm sáng rõ một số nguyên tắc của việc giảng Triết học Mác - Lê-nin:**

4.1 Trước hết, vấn đề nội dung giảng dạy là giảng dạy Triết học Mác - Lê-nin. Nhưng học Mác - Lê-nin là gì? Nó như thế nào? Nó là một trường phái Triết học bên cạnh các tr phái khác, hay nó là tổng hợp, là kết quả cuối cùng của sự vận động lịch sử của tư duy học từ trước cho đến đó? Trả lời câu hỏi này sẽ là chìa khoá để trả lời câu hỏi "Đây n phương pháp nào?".

Theo thiển nghĩ của chúng tôi, Triết học Mác - Lê-nin không phải là một trường đứng cạnh các trường phái khác, dù đó là Triết học phương Tây hay Triết học phương E mà, về mặt phương pháp luận, nó là sản phẩm tổng hợp của các trường phái đã có, nó l quả cuối cùng của sự vận động biến chứng của lịch sử tư duy Triết học nhân loại từ trước. Nói như Hegel, Triết học là lịch sử triết học. Triết học Mác là lịch sử triết học nhân được cốt đọng, thăng hoa. Do vậy, nguyên tắc đầu tiên của giảng dạy Triết học Mác - L

iải giảng dạy như một bộ môn lịch sử triết học, nhưng được thu gọn theo logic vận động ai của lịch sử triết học ấy, chứ không phải trải ra theo lịch sử đơn thuần.

4.2 Vậy nội dung của Triết học Mác - Lênin là gì và chúng ta giảng dạy Triết học Mác - n là phải giảng dạy cái gì ở trong đấy? Là giảng dạy tri thức, kiến thức Triết học Mác - n hay là giảng dạy phương pháp tư duy Triết học Mác-xít?

Theo thiển nghĩ của chúng tôi, hai phần nội dung không tách rời, không cộ lập siêu với nhau, mà nằm trong chỉnh thể thống nhất biện chứng quy định nhau, trong đó cái ọng pháp Triết học Mác-xít sẽ sản sinh ra tri thức Triết học Mác-xít, và đến lượt nó, hệ Triết học Mác-xít lại làm nổi rõ ra phương pháp Mác-xít.

Tuy nhiên, trong giảng dạy, với các đối tượng khác nhau sẽ phải có cân lượng khác i về các bộ phận dẫn được giới thiệu này. Nhưng chúng tôi nghĩ, có thể có nguyên tắc sau chỉ đạo:

+ Nếu là sinh viên chuyên Triết, với những người sẽ giảng dạy và nghiên cứu Triết học - Lênin thì Triết học này phải được giới thiệu một cách cân bằng đầy đủ cả phần Hệ tri (kiến thức lý luận) triết học và cả phần Hệ phương pháp - phương pháp tư duy và phương p hoạt động thực tiễn Mác-xít.

+ Nếu là những đối tượng không chuyên Triết thì cân lượng chủ yếu phải giành cho n phương pháp, và lượng tri thức (lý luận) triết học được giới thiệu tối mức vừa đủ để thâu n được phương pháp; tuỳ ở từng đối tượng và trình độ của đối tượng ấy mà lựa chọn hệ tri cho thích hợp (khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật, khoa học xã hội - nhân văn, khoa kinh tế, y học, nghệ thuật...). Không nên đánh đồng mọi đối tượng với các kiến thức và cầu như nhau về mặt phương pháp.

4.3 Triết học Mác - Lênin không chỉ được giảng dạy đơn thuần như một khoa học triết mà cũng phải được truyền bá và tiếp thu như một yếu tố của hệ tư tưởng của giai cấp vô Hệ tư tưởng thống trị - thống soái trong tương lai, vì vậy nguyên tắc tư tưởng hệ phải là nguyên tắc được quán xuyến, tuy nhiên phải lấy nguyên tắc khoa học làm nền tảng. Bởi, 5, tính khoa học của Triết học Mác - Lênin đã bao chứa tinh thần cách mạng của giai cấp ản rồi. Tuy nhiên, vì có mục đích tư tưởng hệ, nên khía cạnh xã hội nhân văn của Triết Mác - Lênin phải được nhận đủ cân lượng, tuỳ từng trình độ và nét đặc thù của từng đối g tiếp thu.

Nhưng việc thực hiện nguyên tắc tư tưởng hệ phải trên nguyên tắc của triết học khoa chứ không phải là giáo điều, là tín điều tôn giáo, mang sắc thái đức tin hoặc áp đặt. Đây guyên tắc bổ sung của nguyên tắc tư tưởng hệ.

4.4 Cái cần được để ý khi thực hiện việc giảng dạy Triết học Mác - Lênin là tâm triết học môn học. Từ I.Kant, tư duy nhân loại đã đạt tới trình độ tách được triết học ra khỏi các a học cụ thể, tuy Kant mới chỉ dừng ở đó và mặt đối lập triết học (mà ông gọi là siêu hình ) với các khoa học thông thường. Nhưng đặt được vấn đề tách triết học rời ra khỏi khoa cụ thể, giải phóng triết học khỏi các khoa học cụ thể, thì đó đã là công lao vô cùng lớn I.Kant rồi. Đến Hegel thì tư duy triết học đã khắc phục được sự đối lập này, nhưng không kéo triết học trở về hoà đồng với khoa học ở trình độ (ở tâm) tư duy khoa học cụ thể, mà cách tương tác biện chứng giữa phương pháp luận triết học với khoa học cụ thể, giữa c học lý thuyết và logic học thực hành, nhưng đáng tiếc lại là trên nền tảng thế giới quan tâm. Chính Mác - Ăng ghen đã giữ vững thành tựu mà Kant và Hegel đã đạt được về

phương diện logic - phương pháp - triết học trong quan hệ giữa triết học và các các khoa cụ thể, nhưng trên lập trường duy vật biện chứng.

Đáng tiếc là hình như những người thừa kế Mác - Lênin lại không giữ được tầm học đó trong việc tiếp thu và giảng dạy, truyền bá triết học mà thường là đã làm "lại gạo" hòa đồng tư duy triết học với tư duy khoa học cụ thể, nhưng không đúng ở trình độ tư triết học mà Kant đã đạt tới, mà lại lôi triết học về trình độ trước Kant - hạ thấp triết xuống tầm các khoa học cụ thể. Đó là một bước thụt lùi lớn! (Chính Ăng ghen đã báo trước điều này trong "Chống Duy-rinh").

Do vậy, nguyên tắc thứ tư phải tuân theo là nguyên tắc tầm tư duy triết học, hay triết học của tư duy khi thực hiện việc giảng dạy và tiếp thu Triết học Mác-xít. Chính nguyên tắc này là một trong những nguyên tắc khó thực hiện nhất, và nó đặt ra nhiều đòi hỏi và nỗ lực công việc phải làm trong các công đoạn của công nghệ giảng dạy Triết học Mác - Lênin.

Trên đây là một số nguyên tắc cơ bản có tính đặc thù Triết học Mác-xít. Ngoài việc giảng dạy triết học với tư cách là hoạt động giảng dạy ở bậc đại học cũng cần phải tuân theo các nguyên tắc sự phạm chung mà khoa học giáo dục đại học đã nghiên cứu đặt ra.

4.5 Từ tất cả các nguyên tắc trên đây, đi tới một nguyên tắc tổng hợp kết thúc - là nguyên tắc thực hành triết học (thực tập triết học). Đây là nguyên tắc tối cao quyết định thành hay bại của công tác giảng dạy và truyền bá triết học Mác-xít. Rất tiếc là, cho tới bây giờ, hình như ở tất cả các cơ sở nghiên cứu đào tạo giảng dạy và truyền bá Triết học Mác - Lênin, thì đường như đây lại là khâu yếu nhất trong toàn bộ quy trình công nghệ của giảng dạy và truyền bá Triết học Mác-xít. Xét về thực chất và hiệu quả công việc, thì về này các cơ sở ấy có lẽ còn kém xa các trung tâm dạy nghề hiện nay, dù đó là nghề mộc, cắt may hay nghề sửa chữa đồ điện - điện tử dân dụng. Nếu những người học xong một nghề và có chứng chỉ tốt nghiệp các trung tâm dạy nghề đó đều có khả năng tự mình hàn nghề và làm ra sản phẩm theo nghề đã học, thì hỏi được mấy phần trăm (thậm chí mấy nghìn) số học sinh các trường Đại học và Cao đẳng có thể có khả năng suy nghĩ và hành động trên hiện thực một cách tự giác theo đúng phương pháp hành động và tư duy biện chứng vật sau khi họ đã được học tập môn Triết học Mác - Lênin và đã có chứng chỉ (đã dự thi và kiểm tra) về bộ môn khoa học này?

Với chức năng phải là một trung tâm đào tạo chất lượng cao của cả nước, liệu Đại Quốc gia Hà Nội sẽ có thể sớm vượt lên, đi đầu các cơ sở khác về mặt này trong việc giảng dạy và truyền bá Triết học Mác - Lênin, giảng dạy và truyền bá các phương pháp tư duy hành động biện chứng duy vật hay không?

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. C.Mác. *Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị. Lời tựa*. Trong C.Mác, Ph.Ăng-ghen. *Tuyển tập* (gồm 6 tập). Tập II. NXB Sư thật, Hà Nội 1981.
2. Ph.Ăng-ghen. *Ludwig Feuerbach và sự cáo chung của Triết học cổ điển Đức*. Trong C.Mác, Ph.Ăng-ghen. *Tuyển tập* (gồm 6 tập). Tập II. NXB Sư thật. Hà Nội 1984.
3. Lịch sử phép biện chứng Mác-xít. NXB Tiến bộ. Matxcova 1986.
4. A.G.Xpi-ckin. "Triết học xã hội" (2 tập). NXB Tuyên huấn. Hà Nội 1989.

## THINKING OF METHOD AND PRINCIPLES IN TEACHING MARX-LENINIST PHILOSOPHY IN UNIVERSITIES AND COLLEGES

BUI THANH QUAT

*College of Social Sciences & Humanities - VNU*

ing about "Method" or "Manner" of activities, it is necessary to know that:

1 What instruments are used?

2 What principles must be adopted?

3 What operations must be performed?

the conditional factors under which the method will be determined?

1 The subject of activity.

2 The object of activity.

3 The goal of activity.

4 The content of activity.

5 General theory of the above factors.

can be said that, without definition of the factors from 2.1 to 2.5 relating to teaching Marx - Leninist philosophy, there is no good method in teaching this scientific discipline.

the principles drawn from analysis of the above problems:

1 Marx - Leninist philosophy must be taught as a discipline of philosophy history and the content of this discipline must be shortened by innerlogic of its development.

2 Teaching Marx - Leninist philosophy must be consisted of both teaching its knowledge and teaching its method of thinking in the term of the dialectic unity of the two sides.

3 In teaching Marx - Leninist philosophy, based on principle of its scientificness, the principle of its classic ideology must be thoroughly comprehended.

4 In teaching Marx - Leninist philosophy, philosophical level of thinking must be thoroughly kept.

5 Principle of philosophical practice must be set out and translated into reality. If this principle is not submitted, teaching Marx - Leninist philosophy will be unsuccessful. This is the weakest link in teaching philosophy in our country.

Hanoi National University may and must take the first step in overcoming this weakest link.